

BẢO TÀNG

LỊCH SỬ QUỐC GIA LÀO



SỈ THƠN CHĂM THA VÔNG*

Quá trình hình thành và phát triển Bảo tàng lịch sử quốc gia Lào

Bảo tàng quốc gia Lào đặt ở đường Sam Sen Thay, Bản Anu, huyện (quận) Chăn Thạ Bu Ly - thủ đô Viêng Chăn. Bảo tàng có hai ngôi nhà, ngôi nhà một tầng là nơi văn phòng làm việc của các cán bộ và kho cơ sở, còn ngôi nhà hai tầng là các phòng trưng bày của Bảo tàng.

Ngay từ những năm đầu thế kỷ 20 thời vua MaHảUpa Lat - Chậu Phết Xa Lạt, có ý tưởng xây dựng một Bảo tàng để lưu giữ, giới thiệu và trưng bày các hiện vật, di sản văn hóa độc đáo mà nhân dân các bộ tộc Lào đã sáng tạo ra, đặc biệt là lưu giữ các tài liệu hiện vật phản ánh phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của các thời đại đã qua.

Theo Quyết định số 49/CP ngày 10/02/2001 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào, Bảo tàng Lịch sử quốc gia Lào có chức năng và nhiệm

vụ chính sau đây:

+ Nghiên cứu, sưu tầm các tài liệu hiện vật, kiểm kê Bảo quản hiện vật, trưng bày các báu vật quốc gia, tuyên truyền giáo dục quần chúng.

+ Hướng dẫn các địa phương xây dựng Bảo tàng và nhà truyền thống tỉnh, hướng dẫn và tập huấn các cán bộ của các Bảo tàng và nhà truyền thống tỉnh về chuyên môn.

+ Giao lưu, học tập, bồi dưỡng về mặt chuyên môn với các nước có ký kết ngoại giao với quốc gia Lào.

Sau một quá trình xây dựng, chỉnh lý và nâng cấp trưng bày, hiện nay hệ thống trưng bày của Bảo tàng gồm phòng Khánh tiết và 7 chủ đề chính. Phòng Khánh tiết ở tầng 1, đối diện với cửa ra vào. Tại đây trưng bày tổ hợp hiện vật bao gồm: Bản đồ đất nước Lào (có kích thước lớn), Ba bức tranh nghệ thuật lớn: tranh Tháp Luổng, tranh Cánh đồng Chum, tranh Chùa Đá (Vát Phu) - đây là những hình ảnh biểu trưng của đất nước Lào.

* NGHIÊN CỨU SINH
VIỆN VĂN HÓA - THÔNG TIN

Ngoài ra, còn trưng bày hai con voi bằng gỗ.

Bảy chủ đề trưng bày chính của Bảo tàng

Chủ đề 1: Đất nước Lào - Địa vực và thiên nhiên giàu đẹp

Chủ đề 2: Nền văn hóa đa dạng, phong phú và lâu đời của nhân dân các bộ tộc Lào.

Chủ đề 3: Quá trình hình thành vương quốc Lào Lạn Xạng (từ tiền sử đến cuối thế kỷ XIV).

Chủ đề 4: Thời kỳ dựng nước và giữ nước từ cuối thế kỷ XIV đến cuối thế kỷ XIX.

Chủ đề 5: Thời kỳ đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược giành độc lập (1883 - 1954).

Chủ đề 6: Nhân dân các bộ tộc Lào dưới sự lãnh đạo của Đảng nhân dân Lào (nay là Đảng nhân dân cách mạng Lào) tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ và anh dũng chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai để Bảo vệ độc lập, giành chính quyền về tay nhân dân (1955 - 1975).

Chủ đề 7: Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các bộ tộc Lào đã đạt được những thành tựu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trên con đường xây dựng và Bảo vệ một nước Lào hoà bình - độc lập - dân chủ - thống nhất và thịnh vượng.

Chủ đề thứ nhất: Đất nước Lào - Địa vực và thiên nhiên giàu đẹp.

Với việc trưng bày các bức ảnh chụp núi sông, đồng ruộng, danh lam thắng cảnh..., cùng các hiện vật, đặc biệt là các mẫu vật từ nguyên khoáng sản của đất nước, chủ đề này đã giúp khách tham quan hiểu rõ Lào là một nước ở Đông Nam Á - một tiểu lục địa, nước duy nhất không có biển, địa hình nổi bật với vùng núi non ở phía Bắc và phía Đông, với dòng sông MêKông hùng vĩ và các chi lưu của nó. Khoảng 70% diện tích của Lào là những rặng núi thấp nhỏ và những ngọn đồi có rừng che phủ; còn lại là những đồng bằng ven sông và những thung lũng bằng phẳng có thể cày cấy được. Trong suốt mùa mưa, dòng sông MêKông đem đến một lượng lớn phù sa màu mỡ, góp phần tạo nên nền nông nghiệp trù phú của vùng này.

Ngoài những đồng bằng phù sa bằng phẳng, đất nước Lào còn có nhiều cao nguyên. Lớn nhất là cao nguyên Xiêng

Khoảng ở miền Bắc. Trung tâm cao nguyên này là Cánh đồng Chum - nơi có hơn 300 chiếc chum bằng đá khổng lồ nằm rải rác trên khắp bình nguyên. Những chiếc chum này có niên đại hơn hai nghìn năm về trước, mỗi chiếc nặng từ 1,8 đến 2,7 tấn, cao từ 0,3 đến 2,4 m, đường kính 0,9m. Ngoài cao nguyên Xiêng Khoảng, còn các cao nguyên Camon - một vùng đất đẹp, với những ngọn núi đá vôi, những con sông những hẻm núi có rừng bao phủ, những hang động ngầm nằm giữa dãy Trường Sơn. Cao nguyên Bolôven rộng lớn hơn, ở vùng Nam Lào, nơi nhiều mưa và đất đai màu mỡ, là vùng có sản lượng nông nghiệp cao nhất ở Lào. Những dải núi đồi ở miền Bắc Lào tạo nên hàng loạt những nếp gấp và những dãy núi dốc đứng, chạy song song nhau, nơi những dòng sông chảy xuyên qua những hẻm núi sâu hun hút. Những ngọn núi này có độ cao từ 1.500m đến 3000m, bắt đầu từ Tây Bắc Lào vươn dài về phía Đông Nam. Đây cũng là vùng rất nhiều tài nguyên khoáng sản và các động thực vật quý hiếm.

Chủ đề thứ hai: Nền văn hóa đa dạng, phong phú và lâu đời của nhân dân các bộ tộc Lào.

Phần trưng bày này giới thiệu các hiện vật chủ yếu là các công cụ sản xuất và dụng cụ dành cho công việc săn bắt: Búa, rìu, dao, cần câu...); bộ trống đồng gồm 6 chiếc, có cách đây khoảng 3000 năm, tìm thấy ở Làng Đon Chăn, huyện Mường Khổng, tỉnh Chăm Pa Sắc; Bộ sưu tập gạch thành cổ, có niên đại từ thế kỷ V - VI, sưu tầm được tại sông Mê Kông tại (khu vực cách trung tâm Thủ Đô Viêng Chăn 27 km); Phật đầu Voi thế kỷ VII, phát hiện được tại miền Nam Lào; bộ cột sứ lan can, Chùa Vát Phu, tỉnh Chăm Pa Sắc; nghệ thuật điêu khắc đầu Phật Visnu (thế kỷ XII); 3 bia đá có niên đại thế kỷ XIV; một số nhạc cụ dân tộc... Tuy số lượng tài liệu, hiện vật được giới thiệu không nhiều, nhưng qua trưng bày chủ đề này đã cho thấy: Lào là một đất nước không rộng, người không đông (tổng dân số gần 7 triệu người), gồm có 3 dân tộc lớn là Lào Lum, Lào Thơng, Lào Sảng (Hơ Mông). Đặc điểm các dân tộc này đều có tiếng nói và chữ viết, trang phục và các hoạt động văn hóa riêng



bietet, nhưng đều có chung một nghề sản xuất nông nghiệp truyền thống và săn bắt.

Trải qua hàng chục vạn năm, những con người cổ xưa sinh sống trên lãnh thổ Lào đã từng bước vừa cải tạo chính mình, vừa cải tạo, chinh phục thiên nhiên để sinh tồn và phát triển. Những di sản văn hóa vật chất và tinh thần mà họ để lại đã khẳng định một quá trình phát triển liên tục của các bộ tộc Lào trên lãnh thổ này.

Chủ đề thứ ba: Quá trình hình thành Vương Quốc Lạn Xạng.

Theo các nguồn tài liệu, nước Lào từ thời kỳ đầu Công nguyên đến thời Vua Chậu Phạ Ngùm (đầu thế kỷ XIV) mới tập hợp được lực lượng để hình thành một Vương quốc Lào thống nhất đầu tiên, gọi là nước Lào Lạn Xạng (triệu voi). Phần trưng bày ở chủ đề này chủ yếu là các tranh, ảnh, bản đồ Vương quốc Lào Lạn Xạng thời Vua Phạ Ngùm, các loại vũ khí sử dụng trong các cuộc đấu tranh như: Súng, giáo, dao, nỏ, gươm... Đặc biệt hơn, ở chủ đề này còn trưng bày một số sưu tập hiện vật thời kỳ đá cũ được phát hiện ở Tam Hang và Tam Loi, vùng núi phía Bắc tỉnh Sầm Nưa, trên cao nguyên Xiêng Khoảng và bộ sưu tập hiện vật vùng Luông Phạ Bang của H.Man Sun và phái đoàn Pa Vic, bộ sưu tập hiện vật vùng Khăm Muộn của M.Côlani, cùng những hiện vật lẻ phát hiện ở Viêng Chăn, Chăm Pa Sắc. Ngoài ra, ở phần trưng bày còn có một số tranh ảnh minh họa về sự hình thành các mường cổ, về quá trình xây dựng quân đội, phát triển đạo Phật từ đầu Công nguyên đến đầu thế kỷ XIV.

Chủ đề thứ tư: Thời kỳ dựng nước và giữ nước cuối thế kỷ XIV đến cuối thế kỷ XIX.

Phần trưng bày này chủ yếu giới thiệu quá trình đấu tranh dựng nước, giữ nước trong các giai đoạn lịch sử, đặc biệt là các triều Vua đã có nhiều công lao trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, theo các đề mục như: Cao trào đấu tranh 1373 - 1416 dưới thời thống trị của triều vua Sảm Sén Thay; Phong trào đấu tranh thời vua Thi Xa Lạt 1520 - 1549; Cuộc kháng chiến chống Mianma xâm lược 1564 - 1568.

Về thời kỳ suy yếu và sụp đổ của Vương quốc Lạn Xạng từ cuối thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XIX, ngoài các tài liệu, hiện vật, trưng

bày còn giới thiệu tấm bản đồ về Vương quốc phân chia làm 3 tiểu quốc: Mường Luông Phạ Bang, Mường Viêng Chăn, Mường Chăm Pa Sắc.

Chủ đề thứ năm: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược để giành độc lập 1893 - 1954.

Phần trưng bày này tập trung giới thiệu một cách khái quát về cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân các bộ tộc Lào trong kháng chiến chống thực dân Pháp.

Tiểu đề thứ nhất: Đánh bại âm mưu và các hoạt động gây bạo loạn lật đổ chính quyền dân chủ nhân dân của bọn phản động, giữ vững an ninh đất nước.

Tiểu đề thứ hai: Khẩn trương củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, thực hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước trong việc quản lý, giáo dục cải tạo binh lính, sỹ quan ngụy quân và viên chức ngụy quyền.

Các sưu tập tài liệu, hiện vật được trưng bày tại chủ đề này là những bằng chứng sinh động về cuộc đấu tranh chống Pháp, giành độc lập dân tộc lâu dài, gian khổ nhưng hết sức anh hùng của nhân dân các bộ tộc Lào. Đặc biệt, nhiều nội dung trưng bày đã phản ánh sâu sắc tình đoàn kết gắn bó keo sơn Việt - Lào trong quá trình phát triển cách mạng của hai nước, chẳng hạn:

- Cách mạng tháng 8 (năm 1945) thành công ở Việt Nam; tại Lào, khởi nghĩa giành chính quyền Luông Phạ Bang, Viêng Chăn, Xa vẳn Na Khet 8/1945.

- Hiến pháp Viêng Chăn 12/10/1945, Quốc hội lâm thời và Chính phủ liên hiệp lâm thời Nước Lào tuyên bố độc lập.

- Cuộc kháng chiến chống Pháp từ 1946 - 1954.

- Pháp chiếm lại Viêng Chăn ngày 24/4/1946 - Bắt đầu từ Luông Phạ Bang tiến về Thà Khẹc; chiến tranh lan rộng cả nước, Vương quốc Xi Xa Vang Vông đầu hàng Pháp.

- Ngày 20/1/1949 Thành lập quân đội Lào Ít Xa Lạ. Đại hội thành lập Neo Lào Ít Xa La (Mặt trận Dân tộc Kháng chiến Lào) và chính phủ Pa Thét Lào đã tập hợp lực lượng kháng chiến, 8/1950.

- Đại hội Đảng Cộng sản Đông Dương

(1951), Đại hội Mặt trận Dân tộc Thống nhất ba nước Đông Dương (1951), Neo Lào Ít Xa Lạ với quốc tế.

- Các chiến thắng quân sự từ 1951 - 1954. Hình ảnh của nhân dân các bộ tộc Lào trong kháng chiến vùng giải phóng. Chiến thắng Điện Biên Phủ ở Việt Nam, quân Pháp rút khỏi Lào (7/1954). Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương (7/1954).

Chủ đề thứ sáu: Nhân dân các bộ tộc Lào dưới sự lãnh đạo của Đảng nhân dân cách mạng tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ và anh dũng chống đế quốc Mỹ và các lực lượng phản động tay sai để Bảo vệ độc lập dân tộc, giành chính quyền về tay nhân dân (1955 - 1975).

Trong chủ đề này, giới thiệu các cuộc đấu tranh anh dũng kiên cường của các bộ tộc Lào chống đế quốc Mỹ và tay sai, được tái hiện một cách sinh động, thông qua các hiện vật tài liệu gốc, các hiện vật thể khối và các hiện vật khoa học phụ, tất cả được trưng bày theo năm tiêu đề chính:

- Tập kết lực lượng về các tỉnh xây dựng hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh vì hòa bình, trung lập, hoà hợp dân tộc.

- Khôi phục và phát triển lực lượng vũ trang, tiến hành đấu tranh quân sự, kết hợp với đấu tranh chính trị, chống âm mưu phá hoại của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai.

- Xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân làm nòng cốt cho toàn dân đánh thắng chiến lược chiến tranh Đặc biệt.

- Cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện của liên quân ba nước Lào - Việt Nam - Căm Pu Chia.

- Cuộc đấu tranh nổi dậy của quân và dân đã giành được thắng lợi vẻ vang, thiết lập chế độ Cộng hoà dân chủ nhân dân.

Chủ đề thứ bảy: Thành tựu mà nhân dân các bộ tộc Lào đã đạt được về chính trị - kinh tế - văn hoá - xã hội trên con đường xây dựng và Bảo vệ đất nước Hoà bình - Độc lập - Dân chủ - Thống nhất và thịnh vượng (1975 - 1995).

Trưng bày ở chủ đề này đã tập trung giới thiệu nổi bật những vấn đề, sự kiện lớn của đất nước Lào trong thời gian qua, tiêu biểu là:

- Chương trình tổng thể xây dựng đất

nước Lào sau chiến tranh, củng cố chính quyền các cấp, tăng cường lực lượng an ninh và quốc phòng, từng bước phát triển kinh tế

- văn hoá - xã hội (giai đoạn 1975 - 1978).

- Đại hội Đảng III (4/1982), Đại hội IV (11/1986), Đại hội V (3/1991).

- Lễ tang chủ tịch Cay Són Phôm Vi Hản (11/1992).

- Hội nghị bất thường của Trung ương Đảng (diễn ra ngày 24/11/1992).

- Hội nghị Trung ương 6 khoá V (2/1993), nội dung đi sâu vào chiến lược phát triển kinh tế xã hội đến năm 2000, nhất là phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của nhà nước từ nền kinh tế tự nhiên sang nền kinh tế hàng hoá.

- Những thành tựu chung về phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội trong 20 năm, đặc biệt là trong 10 năm đổi mới, bước đầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế đất nước.

Cùng với việc duy trì các chủ đề trưng bày kể trên và tổ chức ngày càng hiệu quả hơn các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của mình, từ năm 2000 đến nay, Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Lào đã không ngừng được củng cố trên mọi mặt cả về quy mô lẫn nội dung hoạt động. Công tác trưng bày của Bảo tàng thường xuyên được nghiên cứu đổi mới. Kiến trúc Bảo tàng đã được cải tạo, mở rộng không gian trưng bày... Bảo tàng Lịch sử quốc gia Lào ngày càng thực sự trở thành nơi sinh hoạt văn hoá của đồng bào nhân dân các bộ tộc Lào, là nơi giáo dục truyền thống lịch sử, truyền thống cách mạng theo quan điểm của Đảng, Nhà nước Lào, với nội dung trình bày phong phú, hình thức đẹp, gây được ấn tượng và sức hấp dẫn các đối tượng khách tham quan.

Cũng nhờ thế, vị thế của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Lào ngày càng được khẳng định và nâng cao trong hệ thống bảo tàng quốc gia nói riêng, hệ thống các bảo tàng ở nước Lào nói chung./.